

**TÒA ÁN ND TP.BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **123/2022/HS-ST**

Ngày: 30-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên
2. Ông Trần Công Danh

- Thư ký phiên tòa:

Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Quang T**, sinh năm 1985, tại Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tổ 26, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ tên cha: Dương Gia H, sinh năm 1950; Họ tên mẹ: Chu Thị L, sinh năm 1953; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985 và có 02 lớn sinh năm 2009 và 2017. Bị cáo đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1300 ngày 15/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đồng Xuân T1, sinh năm 1990 – Vắng mặt.

Địa chỉ: 118/22, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1957 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 26, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Ông Lê Hữu T3, sinh năm 1954 – Vắng mặt.

Địa chỉ: 394/39, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 25 phút ngày 21/5/2021, bị cáo Dương Quang T điều khiển xe mô tô biển số 60F2-038.71 lưu thông trên đường Bùi Văn Hoà, hướng từ vòng xoay Võ Nguyên Giáp đi thành phố Biên Hoà. Khi đi đến đoạn đường cách ngã tư B752 khoảng 100 mét thì bị cáo T dừng xe trên lề đường để nghe điện thoại, lúc này xe buýt biển số 60B-055.55 của Công ty H, chạy tuyến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch đi bến xe Biên Hoà, do anh Đồng Xuân T1 điều khiển lưu thông cùng chiều với bị cáo T chạy sát lề đường, bánh xe buýt trúng vào vũng nước làm văng lên người của bị cáo T, anh T1 nghĩ không có gì nên tiếp tục điều khiển xe di chuyển. Bực tức nên bị cáo T điều khiển xe đuổi theo đến ngã tư B752, trước nhà số 845 tổ 6, khu phố 7, phường L thì anh T1 dừng xe chờ đèn tín hiệu đèn giao thông, bị cáo điều khiển xe vượt lên và chắn trước đầu xe của anh T1 rồi bị cáo dựng xe và đi đến yêu cầu anh T1 xuống xe xin lỗi nhưng anh T1 chỉ xin lỗi mà không xuống xe nên bị cáo T không đồng ý và xảy ra cự cãi. Bị cáo T đi đến xe mô tô lấy cái nón bảo hiểm đập vào tấm kính chắn gió trước cửa xe buýt làm nứt vỡ kính rồi bị cáo điều khiển xe bỏ đi. Sự việc xảy ra, anh T1 đã đến Công an phường Long Bình trình báo, Công an phường Long Bình lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà, đến ngày 15/11/2021, bị cáo T bị khởi tố để điều tra, xử lý.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (Một) đĩa DVD lưu dữ liệu hình ảnh bị cáo T dùng nón bảo hiểm đập kính chắn gió trước xe buýt biển số 60B-055.55, lưu hồ sơ vụ án;

+ 04 (Bốn) ảnh kính chắn gió trước của xe buýt biển số 60B-055.55 bị đập hư hỏng, lưu hồ sơ vụ án;

+ 01 (Một) bảng báo giá và 01 (Một) hoá đơn thay kính chắn gió xe buýt Samco, lưu hồ sơ vụ án;

Đối với 01 (Một) cái nón bảo hiểm bị cáo T dùng đập kính chắn gió trước của xe buýt biển số 60B-055.55, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã vứt nón bảo hiểm trên ở đường Phan Đăng Lưu, thuộc khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, hiện không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 368/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2021, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: 01 (Một) tấm kính chắn gió phía trước ô tô biển số 60B-055.55 có giá trị là 6.507.000đ (Sáu triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hữu T3 là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty H đã nhận số tiền bồi thường 6.507.000đ (Sáu triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn đồng), hiện anh T3 không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKSBH ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị cáo T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đồng Xuân T1, ông Nguyễn Xuân T2, ông Lê Hữu T3 vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo T, anh Xuân T1, ông T2 và ông T3.

[3] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Quá trình điều tra bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể, vào khoảng 18 giờ 25 phút ngày 21/5/2021, do bức tức việc anh Đồng Xuân T1 là tài xế xe buýt của Công ty H chạy trúng vào vũng nước làm văng lên người của bị cáo T nên bị cáo đã điều khiển xe chạy theo để yêu cầu anh T1 xin lỗi. Tuy nhiên, anh T1 chỉ xin lỗi mà không xuống xe nên bị cáo đã có hành vi dùng nón bảo hiểm đập vào tấm kính chắn gió trước của xe buýt biển số 60B-055.55 của Công ty H làm nứt vỡ kính rồi bị cáo điều khiển xe bỏ đi.

01 (Một) tấm kính chắn gió phía trước ô tô biển số 60B-055.55 có giá trị là 6.507.000đ (Sáu triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Bị cáo nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song vì động cơ cá nhân mà bị cáo đã dùng vũ lực cố ý trực tiếp thực hiện tội phạm.

[4] Lời khai nhận của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai nhân chứng cùng các chứng cứ khác được thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố. Nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị

cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình cho quần chúng nhân dân nên cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho người thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Lê Hữu T1 là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty H đã nhận số tiền bồi thường 6.507.000đ (Sáu triệu năm trăm lẻ bảy nghìn đồng), không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) cái nón bảo hiểm bị cáo T dùng đập kính chắn gió trước của xe buýt biển số 60B-055.55, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã vứt nón bảo hiểm trên ở đường Phan Đăng Lưu, thuộc khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, hiện không thu giữ được.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 35, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Quang T** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Dương Quang T** nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo T phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Quang T, anh Đồng Xuân T1, ông Nguyễn Xuân T2 và ông Lê Hữu T3 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa;
- T.H.A Hình sự;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thảo